

CHỈ THỊ
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc
trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên trong tình hình mới

Thái Nguyên là tỉnh thuộc vùng Trung du miền núi Bắc Bộ, có 92 đơn vị hành chính cấp xã, diện tích tự nhiên 8.375,21 km², dân số 1.868.806 người; có 51 dân tộc cùng sinh sống, với 872.539 người dân tộc thiểu số, chiếm 46,7% dân số toàn tỉnh¹. Vì vậy, công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc của tỉnh.

Trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân tộc², qua đó đạt được những kết quả tích cực. Nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị về công tác dân tộc được nâng lên. Nhiều chương trình, đề án, dự án trọng điểm được triển khai, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kết cấu hạ tầng thiết yếu được quan tâm đầu tư; một số mô hình phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị bước đầu phát huy hiệu quả; các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc được bảo tồn, phát huy. Đội ngũ cán bộ làm công tác dân tộc được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng; vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tiếp tục được phát huy, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Tuy nhiên, công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh vẫn còn những khó khăn, hạn chế. Mức độ phát triển giữa các vùng còn chênh lệch; đầu tư hạ tầng giao thông, thiết chế văn hóa và hỗ trợ nguồn lực phát triển sản xuất ở một số địa bàn chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao, chưa khai thác, phát huy đầy đủ tiềm năng,

¹ Số liệu do Công an tỉnh cung cấp tại hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia tính đến ngày 15/01/2026.

² Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, ngày 14/7/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn đã ban hành Chỉ thị số 06-CT/TU, ngày 21/3/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân tộc trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025.

lợi thế của từng vùng. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số còn cao; kết quả giảm nghèo chưa thực sự bền vững. Công tác dự báo, nắm tình hình và xử lý một số vấn đề phát sinh có lúc, có nơi chưa kịp thời; an ninh, trật tự tại một số địa bàn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp.

Trong giai đoạn tới, việc triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, với yêu cầu phát triển nhanh và bền vững, đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nông thôn mới nâng cao, phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân, đặt ra những nhiệm vụ mới, cao hơn đối với công tác dân tộc. Do đó, cần tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị trong thực hiện chính sách dân tộc. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với công tác dân tộc. Nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu trong lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác dân tộc; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, bảo đảm sự vào cuộc đồng bộ, thống nhất, quyết liệt, hiệu quả. Gắn công tác dân tộc với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ các chủ trương, quan điểm của Trung ương và của tỉnh về công tác dân tộc, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, đơn vị; trọng tâm là: Kết luận số 65-KL/TW, ngày 30/10/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 12/3/2003 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về công tác dân tộc trong tình hình mới; Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Thông báo số 70-TB/TW, ngày 06/02/2025 của Ban Bí thư về một số công việc cần triển khai ngay đối với công tác dân tộc, tôn giáo trong thời gian tới.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trong tổ chức thực hiện chính sách dân tộc. Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đẩy mạnh chuyển đổi số

trong quản lý nhà nước về công tác dân tộc; nâng cao chất lượng công tác tham mưu, tổng hợp, theo dõi, đánh giá. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư; ưu tiên đầu tư đồng bộ kết cấu hạ tầng thiết yếu, nhất là giao thông, điện, nước sinh hoạt tại các xã đặc biệt khó khăn, địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống; nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù nhằm thúc đẩy phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, chuyển đổi số trong phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi giá trị; phát triển du lịch cộng đồng gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng xã hội số, kinh tế số, tạo nền tảng thúc đẩy phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch vùng nông thôn, miền núi; bảo đảm gắn kết chặt chẽ quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực với bố trí nguồn lực phù hợp. Quan tâm nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các dân tộc.

Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân tộc bảo đảm có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn và am hiểu phong tục, tập quán; ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác dân tộc. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tập hợp, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nhất là tại địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số; phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Tăng cường phối hợp giữa chính quyền, các cơ quan chức năng với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong nắm tình hình Nhân dân, thực hiện giám sát, phản biện xã hội; kịp thời phát hiện, tham mưu cấp có thẩm quyền giải quyết dứt điểm các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác dân tộc ngay từ cơ sở, không để hình thành “điểm nóng”, phức tạp kéo dài. Chú trọng xây dựng, củng cố và phát huy vai trò người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, lực lượng cốt cán trong tôn giáo; tạo điều kiện để các lực lượng này tham gia tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đồng bào chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động tại địa phương, góp phần củng cố vững chắc khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

4. Tập trung xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác dân tộc trong tình hình mới. Tổ chức triển khai kịp thời, nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, bảo đảm bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương. Trong quá trình thực hiện phải xác định rõ trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, trách nhiệm; quy định cụ thể tiến độ, thời gian, sản phẩm đầu ra; gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và đánh giá trách nhiệm của tập thể, cá nhân.

Định hướng và tổ chức thông tin, tuyên truyền đầy đủ, chính xác, kịp thời các chủ trương, chính sách lớn của Trung ương và của tỉnh liên quan đến công tác dân tộc, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các tầng lớp Nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động Nhân dân xóa bỏ tập quán lạc hậu; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, thực hiện bình đẳng giới; phòng, chống tảo hôn, mê tín dị đoan trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Quan tâm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ và trẻ em; triển khai hiệu quả các chương trình, mô hình hỗ trợ phụ nữ, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; vận động đồng bào các dân tộc tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội, vươn lên làm giàu chính đáng, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống.

Chủ động nắm chắc tình hình cơ sở, nâng cao chất lượng công tác dự báo; kịp thời phát hiện, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc để xuyên tạc, kích động, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nhất là trên không gian mạng; góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ngay từ cơ sở.

5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác dân tộc. Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh về công tác dân tộc; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ, điều chỉnh phù hợp với thực tiễn. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với đánh giá trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ.

Chú trọng công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác dân tộc. Quan tâm phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả, tạo sức lan tỏa sâu rộng, góp phần bảo đảm công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh được triển khai đồng bộ, thực chất và hiệu quả.

6. Tổ chức thực hiện

6.1. Đảng ủy Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến cơ chế, chính sách về công tác dân tộc, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; đồng thời tăng cường giám sát việc tổ chức thực hiện theo quy định.

6.2. Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tập trung bố trí, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và chính sách dân tộc; trọng tâm là triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030.

6.3. Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa các nội dung của Chỉ thị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận và các tổ chức thành viên; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện chủ trương, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

6.4. Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng vũ trang phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các địa phương thực hiện tốt nhiệm vụ công tác dân tộc gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh; chú trọng xây dựng, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh, trật tự ở cơ sở, nhất là tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

6.5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chỉ đạo nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng và công tác phát triển đảng viên tại vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, nhất là các dân tộc thiểu số rất ít người. Chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách đãi ngộ, thu hút nhân lực là người dân tộc thiểu số có trình độ cao về công tác tại vùng khó khăn.

6.6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát tổ chức đảng và đảng viên trong việc triển khai, thực hiện chủ trương của Trung ương và của tỉnh về công tác dân tộc; kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm theo quy định.

6.7. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc tổ chức quán triệt, xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa và triển khai thực hiện Chỉ thị phù hợp với điều kiện thực tiễn; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy*) **trước ngày 15/12.**

6.8. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết theo quy định.

Chỉ thị này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (*báo cáo*),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy: HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc tỉnh,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.
VXCuong/P.TH/172

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Ký bởi Tỉnh ủy Thái Nguyên
Thời gian ký: 11/02/2026 08:22:08

Nguyễn Thanh Bình